

Số: 461 /QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 18 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án Điều chỉnh Bảng giá đất giai
đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính
phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính
phủ Quy định về giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 96/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Chính
phủ quy định về khung giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ
Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây
dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;*

*Căn cứ Thông tư số 20/2015/TT-BTNMT ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Bộ
Tài nguyên và Môi trường ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán
ngân sách nhà nước phục vụ công tác định giá đất;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Kiên Giang tại
Tờ trình số 82/TTr-STNMT ngày 27 tháng 01 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án Điều chỉnh Bảng giá đất giai
đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang tại khoản 4 Điều 1 của Quyết định
số 2422/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh như
sau:



“4. Thời gian thực hiện: 06 tháng, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực.”

Các nội dung khác theo Quyết định số 2422/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh vẫn giữ nguyên.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Cục Thuế tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Cảng vụ hàng không Miền Nam và các cơ quan, ban ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; cùng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký Thư

Nơi nhận:

- Như Điều 2 của Quyết định;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Sở TN&MT (05 bản);
- LĐVP, P.KT;
- Lưu: VT, hđtan.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lâm Minh Thành

